

ĐƠN VỊ: TRƯỜNG THPT CHÂU VĂN LIÊM
Chương: 422

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÝ I NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 53/QĐ-CVL ngày 10/04/2025 của Trường THPT Châu Văn Liêm)
(Dùng cho đơn vị sử dụng Ngân sách)

DVT: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	21.192.095.000
I	Nguồn ngân sách trong nước	21.192.095.000
1	Chi quản lý hành chính	-
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo dạy nghề	21.192.095.000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0
	Dự toán chi thường xuyên	0
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	21.192.095.000
	Dự toán chi thường xuyên	20.566.169.000
	Kinh phí khen thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP	523.626.000
	Kinh phí trợ cấp tết Nguyên đán Ất Ty năm 2025	102.300.000
II	Nguồn vốn viện trợ	-
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	

Kế toán trưởng

Cần Thơ, ngày 10 tháng 04 năm 2025
Thủ trưởng đơn vị

Nguyễn Thị Ngọc Dung

Trần Thị Lụa

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH QUÝ I NĂM 2025

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của bộ tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ sau:

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý 1/2025	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí (Học phí)				
2	Phí (Dịch vụ)				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp				
2	Chi quản lý hành chính				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí.....(thuế)				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước	21.192.095.000	5.445.243.910	26%	
1	Dự toán được giao	21.192.095.000	5.445.243.910	26%	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	0	0	0%	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	21.192.095.000	5.445.243.910	26%	
2	Chi quản lý hành chính				
2.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
2.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				

Cần Thơ, ngày 10 tháng 04 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị

Kế toán trưởng

Nguyễn Thị Ngọc Dung

Trần Thị Lụa

TRƯỜNG THPT CHÂU VĂN LIÊM

Chương : 422

**THUYẾT MINH CÔNG KHAI QUYẾT TOÁN KINH PHÍ
QUÝ I NĂM 2025**

ĐVT: đồng

Mã ND kinh tế	Nội dung	Kinh phí được sử dụng kỳ này	Kinh phí được đề nghị quyết toán
	Dự toán chi ngân sách nhà nước		
	Loại: 070 khoản 074	5.445.243.910	
	Kinh phí tự chủ	-	
	Kinh phí không tự chủ	5.445.243.910	
6001	Lương theo ngạch, bậc	2.588.812.200	
6051	Tiền công trả cho vị trí lao động thường xuyên theo hợp đồng	64.440.000	
6101	Phụ cấp chức vụ	39.663.000	
6107	Phụ cấp nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm	1.404.000	
6112	Phụ cấp ưu đãi nghề	774.998.453	
6113	Phụ cấp trách nhiệm theo nghề, theo công việc	702.000	
6115	Phụ cấp thâm niên vượt khung; phụ cấp thâm niên nghề	527.429.916	
6123	Phụ cấp công tác Đảng, Đoàn thể chính trị - xã hội	7.371.000	
6252	Trợ cấp khó khăn đột xuất	102.300.000	
6201	Thưởng thường xuyên	523.626.000	
6301	Bảo hiểm xã hội	564.883.395	
6302	Bảo hiểm y tế	96.837.153	
6303	Kinh phí công đoàn	64.558.103	
6304	Bảo hiểm thất nghiệp	32.279.051	
6501	Tiền điện	26.093.790	
6502	Tiền nước	24.817.336	
6504	Tiền vệ sinh môi trường	3.456.000	
6601	Cước phí điện thoại (không bao gồm khoản điện thoại); thuê bao đường điện thoại; fax	246.513	
6605	Thuê bao kênh vệ tinh, cáp truyền hình, cước phí internet, đường truyền mạng	1.326.000	

Cần Thơ, ngày 10 tháng 04 năm 2025

Kế toán trưởng

Thủ trưởng đơn vị

Nguyễn Thị Ngọc Dung

Trần Thị Lua